

UBND TỈNH PHÚ YÊN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: *FF*/SGDDT-KTKĐCLGD

Phú Yên, ngày *18* tháng *01* năm *2017*

V/v triển khai Kế hoạch tuyển
sinh vào các lớp đầu cấp
năm học 2017-2018

Kính gửi:

- Các Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thị xã, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Thông báo số 30/TB-UBND, ngày 16/01/2017 của UBND tỉnh Phú Yên về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2017-2018;

Thực hiện Kế hoạch số 323/KH-SGDDT, ngày 27/12/2016 của Sở GDĐT về Kế hoạch tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2017-2018 đã được UBND tỉnh phê duyệt.

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị triển khai Thông báo số 30/TB-UBND, ngày 16/01/2017 của UBND tỉnh và Kế hoạch số 323/KH-SGDDT, ngày 27/12/2016 của Sở GDĐT đến toàn thể cán bộ, giáo viên, học sinh và phụ huynh biết; đồng thời trên cơ sở đó, xây dựng kế hoạch tuyển sinh của đơn vị mình phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, đơn vị. Sở GDĐT sẽ có hướng dẫn chi tiết về tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2017-2018 (kèm theo Thông báo số 30/TB-UBND, ngày 16/01/2017 của UBND tỉnh và Kế hoạch số 323/KH-SGDDT, ngày 27/12/2016 của Sở GDĐT).

Trong quá trình triển khai thực hiện, các vấn đề vướng mắc cần thông tin về Sở GDĐT (qua phòng KT-KĐCLGD, điện thoại: 057.3842060, email: ktkdclgd@phuyen.edu.vn) để được hướng dẫn, giải quyết. *mm*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- GD và các PGD;
- Các phòng, ban Sở;
- Website Sở;
- Lưu: VT, KT-KĐCLGD. *mm*



Phạm Văn Cường

Số: **30** /TB- UBND

Phú Yên, ngày **16** tháng 01 năm 2017

THÔNG BÁO
Về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào các lớp đầu cấp
năm học 2017 - 2018

Xét đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2017-2018 (tại tờ trình số: 1170/TTr-SGDĐT ngày 27/12/2016); UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Thông nhất Kế hoạch tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2017-2018 theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo (tại Kế hoạch số: 323/KH-SGDĐT ngày 27/12/2016 kèm theo Tờ trình số: 1170/TTr-SGDĐT ngày 27/12/2016).

Yêu cầu Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện nghiêm túc theo đúng Quy chế tuyển sinh và các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

UBND tỉnh thông báo để Sở Giáo dục và Đào tạo biết, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh
- Các Sở: GDĐT; TC;
- UBND và Phòng GDĐT các huyện, TX, TP;
- Chánh, các PVP UBND tỉnh (Châu);
- Lưu: VT, TH, KT, KGVX (4).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *TH*

Phan Đình Phùng

Số: 323/KII-SGDDT

Phú Yên, ngày 27 tháng 12 năm 2016

KẾ HOẠCH
Tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2017 - 2018

Thực hiện nhiệm vụ trọng tâm giáo dục phổ thông năm học 2016-2017 và Chỉ thị số 3031/CT-BGDĐT ngày 26/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành nhiệm vụ chủ yếu năm học 2016 - 2017 của ngành giáo dục;

Căn cứ Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014; Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011; Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú ban hành kèm theo Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016; Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông (THPT) chuyên ban hành kèm theo Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 12/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT);

Căn cứ số lượng học sinh đang học lớp 9 THCS năm học 2016-2017 trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố; căn cứ vào thực tế tuyển sinh của năm học 2016-2017, các năm học trước và khả năng tuyển sinh vào lớp 10 THPT của các trường THPT, THCS và THPT, phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh và trường THPT chuyên Lương Văn Chánh năm học 2017-2018. Để nâng cao chất lượng học sinh cấp THPT, tuyển sinh vào lớp 10 đúng chất lượng thật, hạn chế học sinh bỏ học giữa chừng vì học yếu, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tiếp tục tổ chức **thi tuyển** vào lớp 10 THPT các trường: THPT chuyên Lương Văn Chánh, phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh và một số trường THCS và THPT, THPT năm học 2017-2018; tổ chức **xét tuyển** vào lớp 10 THPT năm học 2017-2018 các trường THCS và THPT, THPT còn lại. Mục đích nhằm nâng cao số lượng, chất lượng học sinh tốt nghiệp THPT hàng năm; đánh giá lại chất lượng đào tạo của các trường THCS, tuyển những học sinh có năng lực, đam mê học tập để tiếp tục theo học các cấp học, bậc học cao hơn sau này. Đối với các học sinh năng lực hạn chế, không thể tiếp tục theo học các cấp học, bậc học cao hơn thì tham gia phân luồng học nghề sau THCS, tránh lãng phí thời gian các em sau 3 năm học THPT mà không đạt hiệu quả hoặc các em phải bỏ học giữa chừng.

Sở Giáo dục và Đào tạo lập Kế hoạch tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2017-2018 các trường Mầm non, Tiểu học, THCS, THCS và THPT, THPT, Phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT) và THPT chuyên Lương Văn Chánh như sau:

I. YÊU CẦU CHUNG

1. Tổ chức **thi tuyển, xét tuyển** nghiêm túc, đánh giá đúng trình độ người học, phản ánh thực chất chất lượng dạy và học cấp THCS. Thực hiện theo đúng Quy chế tuyển sinh, đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan và đúng thời gian quy định.

2. Đảm bảo đủ chỗ học cho con em nhân dân trong tỉnh, đặc biệt là con em gia đình chính sách, gia đình nghèo; thực hiện tốt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ năm tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Thực hiện tốt công tác hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

3. Tổ chức công tác tuyển sinh nghiêm túc, an toàn, khách quan và đúng quy chế tuyển sinh của Bộ GDĐT. Kết quả được thông báo công khai tới học sinh và phụ huynh.

II. KẾ HOẠCH TUYỂN SINH NĂM HỌC 2017-2018

1. Tuyển sinh vào trường Mầm non

- Huy động 100% trẻ năm tuổi trong diện đi học đang cư trú trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố vào trường mầm non theo tuyến do phòng GDĐT tham mưu với UBND huyện, thị xã, thành phố quy định. Có kế hoạch duy trì và phát triển số lượng trẻ ba, bốn tuổi, nhóm tuổi 06-36 tháng được đi học;

- Các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập nhận trẻ năm tuổi phải thực hiện đúng theo chương trình mầm non quy định của Bộ GDĐT.

2. Tuyển sinh vào lớp 1 tiểu học

- Huy động 100% trẻ 6 tuổi trong diện đi học đang cư trú trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố vào học lớp 1 theo tuyến do phòng GDĐT tham mưu với UBND huyện, thị xã, thành phố quy định;

- Thực hiện đúng số lượng học sinh/lớp theo Điều lệ trường tiểu học.

3. Tuyển sinh vào lớp 6 trung học cơ sở

- Xét tuyển (không tổ chức thi tuyển) 100% học sinh trong độ tuổi quy định đã hoàn thành chương trình cấp tiểu học trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố được vào học lớp 6 ở các loại hình trường trên địa bàn đó;

- Tổ chức tuyển sinh vào lớp 6 trên địa bàn theo tuyến sao cho phù hợp với tình hình của từng địa phương và các văn bản hướng dẫn hiện hành một cách công khai, minh bạch và đúng quy định;

- Tuyển sinh vào các trường PTDTNT huyện: Trên cơ sở chỉ tiêu được UBND tỉnh giao, các trường PTDTNT huyện phối hợp với phòng Giáo dục và Đào tạo, tham mưu cho UBND huyện phân rã chỉ tiêu tuyển sinh cho từng xã để đảm bảo đào tạo nguồn cán bộ cho địa phương.

4. Tuyển sinh vào lớp 10 THPT

4.1. Địa bàn tuyển sinh

- Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh và trường PTDTNT tỉnh tuyển học sinh có hộ khẩu thường trú trên địa bàn toàn tỉnh Phú Yên.

- Các trường THCS và THPT, THPT tuyển học sinh thuộc địa bàn huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là huyện). Học sinh chọn trường THPT thuộc địa bàn tuyển sinh để nộp đơn dự tuyển.

- Học sinh khác tuyển **có hộ khẩu thường trú** ở các xã, thôn giáp ranh với huyện, thành phố nếu có nguyện vọng, nộp đơn dự tuyển vào các trường như sau:

+ Trường THPT Ngô Gia Tự và THPT Nguyễn Trường Tộ, thành phố Tuy Hòa được tuyển học sinh xã Hòa Hiệp Bắc, xã Hòa Thành, huyện Đông Hòa; xã Hòa Bình I, huyện Tây Hòa;

+ Trường THPT Lê Thành Phương huyện Tuy An được tuyển học sinh xã An Phú, thành phố Tuy Hòa;

+ Trường THPT Trần Suyên huyện Phú Hòa được tuyển học sinh xã Hòa Kiến, thành phố Tuy Hòa;

+ Trường THPT Phan Bội Châu huyện Sơn Hòa được tuyển học sinh xã Đức Bình Đông, Đức Bình Tây, huyện Sông Hinh;

+ Trường THCS và THPT Võ Văn Kiệt huyện Sông Hinh được tuyển học sinh xã Sơn Thành Tây, huyện Tây Hòa.

+ Học sinh ở thôn Đông Bình, Đông Phước xã Hòa An và thôn Phước Khánh xã Hòa Trị, huyện Phú Hòa được nộp đơn dự tuyển vào các trường THPT thuộc thành phố Tuy Hòa;

+ Học sinh ở thôn Tân Hòa, xã Xuân Sơn Nam, huyện Đồng Xuân được nộp đơn dự tuyển vào trường THCS và THPT Nguyễn Viết Xuân, huyện Tuy An.

- Các trường THPT ngoài công lập tổ chức tuyển sinh vào lớp 10 THPT trên địa bàn toàn tỉnh.

4.2. Đối tượng và hồ sơ tuyển sinh

a) Đối tượng: học sinh đã tốt nghiệp THCS hoặc tốt nghiệp THCS hệ GDTX có độ tuổi theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ GDĐT (gọi tắt là Quy chế tuyển sinh).

* Đối với học sinh dự tuyển vào trường THPT chuyên Lương Văn Chánh có thêm các điều kiện sau:

- Có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Phú Yên;

- Xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm học của mỗi lớp cấp trung học cơ sở từ khá trở lên;

- Xếp loại tốt nghiệp trung học cơ sở từ khá trở lên.

* Đối với học sinh dự tuyển vào trường Phổ thông DTNT tỉnh có thêm điều kiện sau:

- Thanh niên, thiếu niên là người dân tộc thiểu số, có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) trên địa bàn tỉnh Phú Yên;

- Trường PTDTNT được phép tuyển sinh không quá 5% trong tổng số chỉ tiêu được tuyển mới hằng năm là con em người dân tộc Kinh, có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành.

* Đối với các học sinh từ tỉnh ngoài chuyển về muốn dự tuyển vào các trường THPT ở Phú Yên phải được sự đồng ý của Sở GDĐT.

b) Hồ sơ dự tuyển gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2017-2018;

- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;

- Bằng tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học cơ sở tạm thời hoặc bản sao bằng tốt nghiệp trung học cơ sở;

- Học bạ cấp trung học cơ sở (bản chính);

- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có);

- Giấy xác nhận do ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn cấp (đối với người học đã tốt nghiệp trung học cơ sở từ những năm học trước) không trong thời gian thi hành án phạt tù; cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật.

c) Đăng ký dự tuyển

- Mỗi học sinh được quyền đăng ký 02 nguyện vọng (NV) vào 02 trường THPT trong cùng địa bàn tuyển sinh; riêng thí sinh đăng ký dự tuyển vào trường THPT chuyên Lương Văn Chánh và trường PTDTNT tỉnh, ngoài nguyện vọng dự tuyển vào trường chuyên, trường PTDTNT, thí sinh được quyền đăng ký 02 NV vào 02 trường THPT trong cùng địa bàn tuyển sinh;

- Thí sinh chỉ nộp hồ sơ dự tuyển tại trường THPT đăng ký NV1 hoặc trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, trường PTDTNT tỉnh (nếu dự tuyển vào trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, trường PTDTNT tỉnh).

4.3. Tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT chuyên Lương Văn Chánh

a) Hình thức tuyển sinh: **Thi tuyển 04 (bốn) môn bắt buộc gồm: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh và 01 môn chuyên** (chọn một trong các môn sau: Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Tiếng Anh và Tin học).

- Đề thi: Đề thi được áp dụng hình thức tự luận, riêng môn Ngoại ngữ được áp dụng hình thức lồng ghép phù hợp để đánh giá cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết

(phần kỹ năng nói thực hiện dưới hình thức viết, ví dụ: thiết lập một mẫu hội thoại theo tình huống yêu cầu...). Đối với thí sinh đăng ký dự thi vào lớp chuyên Tin học có 2 lựa chọn thi môn chuyên là Toán hoặc Tin học (môn Tin học thi lập trình trên máy vi tính bằng ngôn ngữ Pascal).

- Thang điểm và hệ số điểm bài thi:

+ Điểm bài thi tính theo thang điểm 10;

+ Hệ số điểm bài thi: Điểm các bài thi không chuyên tính hệ số 1, điểm các bài thi môn chuyên tính hệ số 2.

- Thời gian làm bài thi:

+ Các bài thi không chuyên: môn Toán và Ngữ văn là 120 phút; môn Tiếng Anh là 60 phút;

+ Các bài thi chuyên: môn Hóa học và Tiếng Anh là 120 phút, các môn khác là 150 phút.

b) Nộp hồ sơ dự tuyển: Các trường THCS thông báo cho học sinh đang học lớp 9 và phụ huynh biết cách đăng ký dự tuyển; hướng dẫn, thu nhận hồ sơ học sinh dự tuyển, nhập dữ liệu vào phần mềm tuyển sinh, thông báo lịch tuyển sinh, lập danh sách và cử người mang hồ sơ đến nộp trực tiếp cho trường THPT chuyên Lương Văn Chánh theo thời gian quy định. Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh chịu trách nhiệm hướng dẫn thủ tục, thu nhận, kiểm tra hồ sơ, lên danh sách phòng thi, tổ chức coi thi theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

c) Cách tính điểm xét tuyển: Thực hiện theo Điều 23 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên.

- Điểm xét tuyển: Điểm xét tuyển vào lớp chuyên là tổng số điểm các bài thi không chuyên, điểm bài thi môn chuyên tương ứng với lớp chuyên (đã tính hệ số).

- Điều kiện xét tuyển: Chỉ xét tuyển đối với thí sinh tham gia thi tuyển, đã thi đủ các môn thi quy định, không vi phạm Quy chế trong kỳ thi tuyển sinh, các bài thi môn không chuyên đều đạt **trên 2,0 điểm** và bài thi môn chuyên đạt **từ 10,0 điểm** trở lên (đã tính hệ số).

- Cách xét tuyển vào lớp chuyên: Căn cứ vào chỉ tiêu giao cho từng lớp chuyên và điểm thi tuyển, trường tiến hành xét tuyển từ điểm cao xuống thấp đến khi đủ chỉ tiêu giao cho từng môn chuyên. Trường hợp, xét đến chỉ tiêu cuối nhưng các thí sinh có điểm thi tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn theo thứ tự ưu tiên sau:

+ Có điểm thi môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn;

+ Có điểm trung bình môn chuyên đăng ký dự thi năm học lớp 9 cao hơn;

+ Có điểm trung bình các môn học cuối năm học lớp 9 cao hơn;

+ Đạt giải các kì thi chọn học sinh giỏi lớp 9 (cùng bộ môn chuyên) cao hơn.

d) Quy định về chuyển nguyện vọng

- Thí sinh **trúng tuyển** vào trường THPT chuyên Lương Văn Chánh thì không được chuyển nguyện vọng xét tuyển vào các trường THPT không chuyên; trừ trường hợp đặc biệt do Giám đốc Sở GDĐT quyết định;

- Thí sinh **không trúng tuyển** vào trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, được quyền tham gia xét tuyển NV1 và NV2 vào các trường THPT thuộc địa bàn cư trú theo quy định. Sở GDĐT căn cứ vào NV1 ghi trong Phiếu đăng ký dự tuyển của thí sinh sẽ chuyển điểm thi, điểm xét tuyển về trường THPT nơi cư trú mà thí sinh yêu cầu và đưa vào danh sách xét tuyển theo quy định. Học sinh trực tiếp đến trường THPT chuyên Lương Văn Chánh nhận lại hồ sơ và nộp cho trường THPT nơi cư trú để được xét tuyển theo thời gian quy định.

4.4 Tuyển sinh vào lớp 10 trường Phổ thông DTNT tỉnh

a) Hình thức tuyển sinh: **Thi tuyển** với 03 (ba) môn bắt buộc là **Toán, Ngữ văn** và **Tiếng Anh**, thực hiện theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GDĐT.

b) Nội dung đề thi và thời gian làm bài: Thực hiện như điểm b, mục 4.5.1 của Kế hoạch này.

c) Quy trình tuyển

- Các trường PTDTNT huyện, các trường THCS thông báo cho các học sinh thuộc đối tượng dự tuyển vào trường PTDTNT tỉnh đang học lớp 9 và phụ huynh biết cách đăng ký dự tuyển; hướng dẫn, thu nhận hồ sơ học sinh dự tuyển, nhập dữ liệu vào phần mềm tuyển sinh, thông báo lịch tuyển sinh, lập danh sách và cử người mang hồ sơ đến nộp trực tiếp cho trường PTDTNT tỉnh theo thời gian quy định.

- Căn cứ vào Quy chế tuyển sinh trung học của Bộ GDĐT và các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT, Trường PTDTNT tỉnh thành lập Hội đồng tuyển sinh, chịu trách nhiệm hướng dẫn thủ tục, thu nhận, kiểm tra hồ sơ, lên danh sách phòng thi, tổ chức coi thi theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

d) Điểm xét tuyển: Đưa vào danh sách xét tuyển là những thí sinh không bị kỷ luật từ mức hủy bài thi trở lên, đã thi đủ các môn thi quy định và không có bài thi nào bị điểm từ **0,5 điểm** trở xuống. Điểm xét tuyển là tổng điểm của các bài thi Ngữ văn và Toán (hệ số 2), môn Tiếng Anh (hệ số 1) và điểm cộng thêm cho học sinh thuộc diện ưu tiên, khuyến khích được quy định tại mục 5 của Kế hoạch này.

Căn cứ chỉ tiêu được giao và điểm thi tuyển, số lượng học sinh đăng ký dự tuyển của từng huyện để phân bổ chỉ tiêu phù hợp, trường tiến hành xét tuyển từ điểm cao xuống thấp đến đủ chỉ tiêu giao. Trường hợp, xét đến chỉ tiêu cuối nhưng các thí sinh có điểm thi tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn theo thứ tự ưu tiên sau:

- + Có điểm trung bình các môn học cuối năm học lớp 9 cao hơn;
- + Có điểm trung bình môn Ngữ văn và Toán của năm lớp 9 cao hơn.

e) Quy định về chuyển nguyện vọng

- Thí sinh **trúng tuyển** vào trường PTDTNT tỉnh thì không được chuyển nguyện vọng xét tuyển vào các trường THPT khác; trừ trường hợp đặc biệt do Giám đốc Sở GDĐT quyết định.

- Thí sinh **không trúng tuyển** vào trường PTDTNT tỉnh, Sở GDĐT căn cứ vào NV1 ghi trong Phiếu đăng ký dự thi của thí sinh sẽ chuyển điểm thi, điểm xét tuyển về trường THPT nơi cư trú mà thí sinh yêu cầu và đưa vào danh sách xét tuyển theo quy định. Trường PTDTNT tỉnh có nhiệm vụ thông báo cho các trường THCS và PTDTNT huyện biết những học sinh không trúng tuyển, yêu cầu các trường cử người đến trường PTDTNT tỉnh nhận lại hồ sơ và nộp cho trường THPT nơi cư trú để được xét tuyển theo thời gian quy định.

4.5. Tuyển sinh vào các trường THPT công lập

Căn cứ số lượng học sinh đang học lớp 9 THCS năm học 2016-2017 trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố; căn cứ vào thực tế tuyển sinh của năm học 2016-2017 và các năm học trước. Sở GDĐT tổ chức **thi tuyển, xét tuyển** vào lớp 10 THPT năm học 2017-2018 cho các trường THCS và THPT, THPT trong tỉnh như sau:

4.5.1. Các trường tổ chức thi tuyển

a) Phương thức tuyển sinh: **Thi tuyển** 03 (ba) môn bắt buộc là **Toán, Ngữ văn và Tiếng Anh** đối với các trường THCS và THPT, THPT sau đây:

STT	Đơn vị	Huyện	Phương thức tuyển sinh
1	THPT Nguyễn Huệ	TP.Tuy Hòa	Thi tuyển
2	THPT Nguyễn Trãi		Thi tuyển
3	THPT Ngô Gia Tự		Thi tuyển
4	THPT Lê Trung Kiên	Đông Hòa	Thi tuyển
5	THPT Nguyễn Văn Linh		Thi tuyển
6	THPT Nguyễn Công Trứ		Thi tuyển
7	THPT Lê Hồng Phong	Tây Hòa	Thi tuyển
8	THPT Nguyễn Thị Minh Khai		Thi tuyển
9	THPT Trần Quốc Tuấn	Phú Hòa	Thi tuyển
10	THPT Trần Bình Trọng		Thi tuyển
11	THPT Trần Suyền		Thi tuyển
12	THPT Trần Phú	Tuy An	Thi tuyển
13	THPT Lê Thành Phương		Thi tuyển
14	THCS và THPT Võ Thị Sáu		Thi tuyển

15	THPT Phan Đình Phùng	TX.Sông Cầu	Thi tuyển
16	THPT Phan Chu Trinh		Thi tuyển
17	THPT Lê Lợi	Đồng Xuân	Thi tuyển
18	THPT Phan Bội Châu	Sơn Hòa	Thi tuyển
19	THPT Nguyễn Du	Sông Hình	Thi tuyển

b) Nội dung đề thi và thời gian làm bài

- Môn thi tuyển, thời gian làm bài:

+ Môn **Toán, Ngữ văn**: thời gian làm bài mỗi môn là 120 phút;

+ Môn **Tiếng Anh**: thời gian làm bài là 60 phút.

- Thang điểm và hệ số điểm bài thi:

+ Điểm bài thi tính theo thang điểm 10;

+ Hệ số điểm bài thi: điểm các bài thi môn Toán và Ngữ văn (hệ số 2), môn Tiếng Anh (hệ số 1).

- Hình thức và nội dung đề thi: Nội dung đề thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2017-2018 nằm trong phạm vi chương trình THCS hiện hành do Bộ GDĐT ban hành (chủ yếu ở lớp 9) với mức độ kiểm tra được kiến thức cơ bản, năng lực vận dụng kiến thức, sự hiểu biết về thực hành của người học; phân hoá được trình độ học sinh và phù hợp với thời gian quy định cho từng môn thi. Đề thi các môn theo hình thức tự luận, riêng môn Tiếng Anh: đề thi theo hình thức tự luận kết hợp với trắc nghiệm.

c) Điểm xét tuyển: Đưa vào danh sách xét tuyển là những thí sinh không bị kỷ luật từ mức hủy bài thi trở lên, đã thi đủ các môn thi và không có bài thi nào bị điểm từ **0,5 điểm** trở xuống. Điểm xét tuyển là tổng điểm của các bài thi Toán và Ngữ văn (hệ số 2), môn Tiếng Anh (hệ số 1) và điểm cộng thêm cho học sinh thuộc diện ưu tiên, khuyến khích được quy định tại mục 5 của Kế hoạch này.

d) Cách xét tuyển: Căn cứ chỉ tiêu được giao và điểm thi tuyển của từng trường, Sở GDĐT tiến hành xét tuyển từ điểm cao xuống thấp theo chỉ tiêu giao và công bố điểm chuẩn trúng tuyển, số lượng trúng tuyển NV1 vào từng trường.

+ Thí sinh **trúng tuyển NV1** thì không được quyền sử dụng NV2;

+ Thí sinh **không trúng tuyển NV1**, Sở GDĐT căn cứ vào NV2 ghi trong Phiếu đăng ký dự tuyển của thí sinh sẽ chuyển điểm thi, điểm xét tuyển đến trường THPT đăng ký NV2 và đưa vào danh sách xét tuyển đợt 2 theo thời gian quy định. Ngay sau khi Sở GDĐT công bố kết quả trúng tuyển, những Thí sinh **không trúng tuyển NV1** vào trường THPT đã nộp hồ sơ đăng kí dự tuyển thì rút hồ sơ và nộp cho trường THPT đăng kí NV2 trong thời gian quy định.

- Trong trường hợp không xét tuyển hết những thí sinh có điểm xét tuyển ngang nhau thì tuyển chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau đây:

+ Có điểm trung bình các môn học cuối năm học lớp 9 cao hơn;

+ Có điểm trung bình môn Ngữ văn và Toán của năm lớp 9 cao hơn.

- Trong trường hợp nếu trường đã lấy hết số thí sinh xét tuyển NV2 nhưng vẫn thiếu so với chỉ tiêu giao thì tiếp tục hạ điểm chuẩn để tuyển đủ số lượng theo chỉ tiêu được giao.

4.5.2. Các trường tổ chức xét tuyển

a) Phương thức tuyển sinh: **Xét tuyển** vào lớp 10 THPT hệ công lập cho các trường THPT, THCS và THPT sau đây:

STT	Đơn vị	Huyện	Phương thức tuyển sinh
1	THPT Nguyễn Trường Tộ	TP.Tuy Hòa	Xét tuyển
2	THPT Phạm Văn Đồng	Tây Hòa	Xét tuyển
3	THCS và THPT Nguyễn Viết Xuân	Tuy An	Xét tuyển
4	THCS và THPT Nguyễn Khuyến	TX.Sông Cầu	Xét tuyển
5	THCS và THPT Võ Nguyên Giáp		Xét tuyển
6	THPT Nguyễn Thái Bình	Đồng Xuân	Xét tuyển
7	THCS và THPT Chu Văn An		Xét tuyển
8	THCS và THPT Nguyễn Bá Ngọc	Sơn Hòa	Xét tuyển
9	THPT Tôn Đức Thắng	Sông Hinh	Xét tuyển
10	THCS và THPT Võ Văn Kiệt		Xét tuyển

b) Điểm xét tuyển: Điểm xét tuyển là điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập của 4 năm học ở trung học cơ sở, nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó và điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên, khuyến khích được quy định tại mục 5 của Kế hoạch này.

Điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học của học sinh trung học cơ sở được tính như sau:

- + Hạnh kiểm tốt, học lực giỏi: 10 điểm;
- + Hạnh kiểm khá, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực khá: 9 điểm;
- + Hạnh kiểm khá, học lực khá: 8 điểm;
- + Hạnh kiểm trung bình, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực trung bình: 7 điểm;
- + Hạnh kiểm khá, học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình, học lực khá: 6 điểm;
- + Các trường hợp còn lại: 5 điểm.

c) Cách xét tuyển: Căn cứ chỉ tiêu được giao và điểm xét tuyển, các trường tiến hành xét tuyển từ điểm cao xuống thấp theo chỉ tiêu giao và cách xét tuyển mà Sở GDĐT đã thông báo.

- Trong trường hợp chỉ tiêu không còn đủ để xét, mà có những thí sinh có điểm xét tuyển ngang nhau thì tuyển chọn học sinh theo thứ tự ưu tiên sau:

- + Có điểm trung bình các môn học cuối năm học lớp 9 cao hơn;
- + Có điểm trung bình môn Ngữ văn và Toán của năm lớp 9 cao hơn.

- Trong trường hợp nếu trường đã lấy hết số thí sinh xét tuyển NV2 nhưng vẫn thiếu so với chỉ tiêu giao thì tiếp tục hạ điểm chuẩn để tuyển đủ số lượng theo chỉ tiêu được giao.

5. Tuyển thẳng, cách tính điểm chế độ ưu tiên, khuyến khích

5.1. Tuyển thẳng vào trường PTDTNT các đối tượng sau:

- + Học sinh là người dân tộc rất ít người;
- + Học sinh người dân tộc thiểu số thuộc đối tượng quy định tại Điều 18 của Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú ban hành kèm theo Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ GDĐT: đạt giải cấp quốc gia trở lên về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.

5.2. Tuyển thẳng vào THPT các đối tượng sau đây (trừ trường PTDTNT tỉnh và trường THPT chuyên Lương Văn Chánh):

- + Học sinh học trường phổ thông dân tộc nội trú các huyện;
- + Học sinh là người dân tộc rất ít người;
- + Học sinh khuyết tật;
- + Học sinh đạt giải cấp quốc gia trở lên về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.

5.3. Chế độ ưu tiên.

a) Nhóm đối tượng 1 cộng 3,0 điểm gồm: Con liệt sĩ; con thương binh mất sức lao động 81% trở lên; con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên; con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”.

b) Nhóm đối tượng 2 cộng 2,0 điểm gồm: Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng; con thương binh mất sức lao động dưới 81%; con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%; con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

c) Nhóm đối tượng 3 cộng 1,0 điểm gồm:

- Dự tuyển vào trường THPT: Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số; người dân tộc thiểu số; người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo các văn bản quy định hiện hành;

- Dự tuyển vào trường PTĐTNT tỉnh: người dân tộc thiểu số đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo các văn bản quy định hiện hành.

5.4. Chế độ khuyến khích.

Học sinh tham gia các cuộc thi và các hoạt động dưới đây được cộng điểm khuyến khích để xét tuyển vào THPT với mức điểm như sau:

a) Đạt giải cá nhân trong kỳ thi học sinh giỏi các bộ môn văn hoá:

- Giải nhất cấp tỉnh: cộng 2,5 điểm;
- Giải nhì cấp tỉnh: cộng 2,0 điểm;
- Giải ba cấp tỉnh: cộng 1,5 điểm;
- Giải khuyến khích cấp tỉnh: cộng 1,0 điểm.

b) Đạt giải cá nhân hoặc đồng đội do ngành Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các ngành từ cấp tỉnh trở lên tổ chức ở cấp trung học cơ sở trong các kỳ thi: văn nghệ; thể dục thể thao; hội thao giáo dục quốc phòng; thi vẽ; thi viết thư quốc tế UPU; thi thí nghiệm thực hành một trong các bộ môn vật lí, hoá học, sinh học; thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật; cuộc thi vận dụng kiến thức giải quyết tình huống thực tiễn. Đạt giải **quốc gia** kỳ thi chọn học sinh giỏi Olympic tiếng Anh trên Internet (IOE) và Olympic Tài năng tiếng Anh (OTE), Olympic Tiếng Anh trực tuyến (OSE), Violympic giải Toán trên Internet và Violympic Vật lý trên Internet.

- Giải cá nhân:

- + Giải nhất cấp tỉnh hoặc Huy chương Vàng: cộng 2,0 điểm;
- + Giải nhì cấp tỉnh hoặc Huy chương Bạc: cộng 1,5 điểm;
- + Giải ba cấp tỉnh hoặc Huy chương Đồng: cộng 1,0 điểm;

- Giải đồng đội:

+ Số lượng cầu thủ, vận động viên, diễn viên của giải đồng đội từ 02 đến 22 người theo quy định cụ thể của Ban Tổ chức từng giải;

+ Mức điểm khuyến khích được cộng cho các cá nhân trong giải đồng đội được thực hiện như đối với giải cá nhân quy định tại điểm này;

c) Học sinh được cấp chứng nhận nghề phổ thông trong kỳ thi do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức ở cấp trung học cơ sở:

- + Loại giỏi: cộng 1,5 điểm;
- + Loại khá: cộng 1,0 điểm;
- + Loại trung bình: cộng 0,5 điểm.

5.5. Những học sinh đoạt nhiều giải khác nhau trong các cuộc thi chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại giải cao nhất.

5.6. Điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến

khích tối đa không quá 4 điểm cho trường hợp **xét tuyển** và không qua 5 điểm cho trường hợp **thi tuyển**.

III. LỊCH NỘP HỒ SƠ, THI, XÉT TUYỂN VÀ KINH PHÍ TUYỂN SINH

1. Lịch nộp hồ sơ, thi tuyển, xét tuyển

TT	Đơn vị	Hạn cuối đăng kí tuyển sinh	Thời gian nhập dữ liệu tuyển sinh	Thời gian học sinh thay đổi nguyện vọng	Ngày nộp hồ sơ dự tuyển cho các trường THPT	Ghi chú
1	Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh	20/5/2017	20/5/2017	25/5/2017	30/5/2017	Lịch thi, xét tuyển thông báo sau
2	Trường PTDTNT tỉnh		đến	đến	đến	
3	Các trường THCS và THPT, THPT		25/5/2017	29/5/2017	05/6/2017	
4	Các trường THPT ngoài công lập	Theo kế hoạch của các trường, hạn cuối ngày 01/8/2017				

2. Kinh phí tuyển sinh

Kinh phí cho công tác tổ chức thi tuyển và xét tuyển thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước, các đơn vị không thu lệ phí thi của học sinh (Phòng Kế hoạch tài chính Sở GDĐT sẽ có hướng dẫn chi tiết về kinh phí thi).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Trình UBND huyện, thị xã, thành phố, phê duyệt Phương án tuyển sinh vào các trường Mầm non, Tiểu học, THCS. Ban hành các văn bản hướng dẫn chi tiết để triển khai thực hiện các nội dung trên.

Chỉ đạo các trường Mầm non, Tiểu học, THCS thành lập Hội đồng tuyển sinh vào các lớp đầu cấp.

Thông báo các trường THCS trực thuộc biết phương án tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2017-2018 để có kế hoạch giảng dạy, ôn tập, đăng kí, nộp hồ sơ tuyển sinh vào các trường THPT đúng thời gian quy định.

2. Các trường THCS và THPT, THPT, Phổ thông DTNT

Triển khai Kế hoạch này đến toàn bộ cán bộ, giáo viên, công nhân viên được biết; xây dựng kế hoạch tuyển sinh của trường và thông báo đến các trường THCS trong địa bàn tuyển sinh; chịu trách nhiệm hướng dẫn thủ tục, thu nhận, kiểm tra

hồ sơ, tổ chức tuyển sinh theo đúng Quy chế thi của Bộ, hướng dẫn của Sở GDĐT; công bố điểm chuẩn trúng tuyển, lập danh sách trúng tuyển trình Sở GDĐT phê duyệt, công bố danh sách trúng tuyển, chỉ tiêu xét tuyển NV2 (nếu có) theo thời gian quy định.

3. Các phòng, ban của Sở GDĐT

Phòng GDTrH hướng dẫn các trường THCS tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ dạy, học, ôn tập, kiểm tra, đánh giá, xếp loại; Phòng TCCB điều động cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia Hội đồng coi, chấm thi; Phòng KHTC chuẩn bị kinh phí cho công tác tuyển sinh; Phòng Thanh tra xây dựng kế hoạch thanh kiểm tra công tác chuẩn bị, kiểm tra, giám sát coi, chấm thi.

Phòng KT-KĐCLGD chủ trì, phối hợp với các phòng, ban Sở triển khai thực hiện tốt Kế hoạch này; tổ chức thi tuyển, chấm thi, công bố điểm chuẩn trúng tuyển, chuyển kết quả về cho các trường THPT để xét tuyển, hướng dẫn các trường xét tuyển bổ sung NV2; tham mưu lãnh đạo Sở xét duyệt kết quả trúng tuyển.

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các Phòng GDĐT chỉ đạo các trường Mầm non, Tiểu học, THCS thuộc địa bàn; các trường THCS và THPT, THPT, trường PTĐTNT triển khai thực hiện tốt kế hoạch này, góp phần cho công tác tuyển sinh đi vào nề nếp, đảm bảo nghiêm túc, an toàn, khách quan, công bằng và đúng Quy chế. /.

Nơi nhận:

- Vụ GDTrH, Cục KTKĐCLGD;
- VP Tỉnh Ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- TT UBND tỉnh;
- Ban tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban chỉ đạo các kỳ thi của tỉnh;
- Công an tỉnh (phối hợp);
- UBND các huyện, TX, TP;
- Báo, đài (đưa tin);
- Giám đốc và các phó GD;
- Các phòng chức năng Sở;
- Website Sở;
- Lưu: VT, KTKĐCLGD.

GIÁM ĐỐC



Phạm Văn Cường